

THÌ HIỆN TẠI HOÀN THÀNH

PRESENT PERFECT (présent parfait)

Thì hiện tại hoàn thành dùng để:

- Nói về những trải nghiệm đã trải qua. VD: Tôi đã từng xem phim Siêu nhân nhiều lần
- Nói về việc xảy ra trong quá khứ, không xác định rõ thời gian và vẫn còn tiếp tục đến hiện tại. VD: Tôi sống ở Sài Gòn từ năm 1998
- Nói về việc mới vừa xảy ra. VD: Tôi mới bị đứt tay

Từ nhận biết: Khi thấy câu có các **trạng từ (adverb)** sau thì ta chia thì HT hoàn thành: **once** (một lần), **twice** (hai lần), **three times** (ba lần), **many times** (nhiều lần), **never** (không bao giờ), **ever** (có bao giờ), **yet** (chưa), **already** (đã), **just** (vừa), **since** (từ năm 1998), **for ten years** (trong 10 năm)...

Affirmative (Câu khẳng định) (ở thì hiện tại)	S ₁ (I/ we/ you/ they/ số nhiều) + have + V _{3/ed} + O
	S ₂ (he/ she/ it/ số ít) + has + V _{3/ed} + O
Negative (Câu phủ định) (ở thì hiện tại)	S ₁ + haven't + V _{3/ed} + O
	S ₂ + hasn't + V _{3/ed} + O
Question (Câu hỏi/ngợi vấn) (ở thì hiện tại)	Have + S ₁ + V _{3/ed} + O?
	Has + S ₂ + V _{3/ed} + O? (I /we → you)

- VD:**
- I have seen this film **many times** (tôi đã xem bộ phim này nhiều lần)
 - She hasn't gone to Japan **yet** (cô ấy chưa đến Nhật)
 - Have you **ever** try this food?: Bạn có từng thử món ăn này chưa?
- Yes, I have / No, I haven't

BÀI TẬP

Phần 1: Động từ có quy tắc & bất quy tắc (cột 1-2-3):

a/ Động từ có quy tắc (cột 1-2-3)

1/ Ending -ed in the Simple Past – Exercise 1



2/ Ending -ed in the Simple Past – Exercise 2



3/ Regular verbs in English – Test



b/ Động từ bất quy tắc (cột 1-2-3)

1/ Irregular verbs 1		2/ Irregular verbs 2	
3/ Irregular verbs 3		4/ Irregular verbs 4	
5/ Irregular verbs 5		6/ Irregular verbs 6	
7/ Irregular verbs – Mix 1		8/ Irregular verbs – Mix 2	
9/ Irregular verbs – Mix 3		10/ Irregular verbs – Mix 4	

Phần 2: Thì Hiện tại hoàn thành

1a/ Câu khẳng định 1		1b/ Câu khẳng định 2	
2a/ Câu phủ định 1		2b/ Câu phủ định 2	
3a/ Câu hỏi 1		3b/ Câu hỏi 2	
3c/ Câu hỏi 3		3d/ Câu hỏi 4	
4a/ Thì HT hoàn thành 1		4b/ Thì HT hoàn thành 2	